TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐST-KDTM	*Thành phố Thủ Đức, ngày 04 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 181/TLST – KDTM ngày 07/12/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty L

Địa chỉ: đường G, Phường 9, quận phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông V

Đại diện theo ủy quyền: ông S

(văn bản ủy quyền ngày 01/11/2021)

Bị đơn: Công ty C

Địa chỉ: đường số 5, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty L số tiền 1.764.110.935 đồng (một tỷ bảy trăm sáu mươi bốn triệu một trăm mười ngàn chín trăm ba mươi lăm đồng). Hai bên giao nhận trực tiếp với nhau làm 02 đợt, đợt 1 hạn chót đến ngày

30/4/2022 Công ty C thanh toán cho Công ty L số tiền 800.000.000 đồng (tám trăm triệu đồng), đợt 2 hạn chót đến ngày 30/12/2022 Công ty C thanh toán cho L số tiền 964.110.935 đồng (chín trăm sáu mươi bốn triệu một trăm mười ngàn chín trăm ba mươi lăm đồng).

Trường hợp, Công ty C vi phạm nghĩa vụ thanh toán đợt 1 thì Công ty C phải thanh toán một lần hết toàn bộ số tiền nợ nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: 36.000.000 đồng + (3% x 964.110.935 đồng) x 50% = 32.461.664 đồng (ba mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi mốt ngàn sáu trăm sáu bốn đồng), Công ty C phải nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty L không phải chịu án phí. Trả lại cho Công ty L số tiền 32.461.664 đồng (ba mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi mốt ngàn sáu trăm sáu bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0024983 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thủ Đức;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Trâm